TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2024/HS-ST
Ngày 20 – 11 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Kiên Nhẫn

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Dương Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 98/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh Q, sinh ngày 01/01/1972 tại tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Tài xế lái xe cuốc; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K (chết) và bà Trần Thị S (chết); vợ Nguyễn Thị Thanh V và 02 người con (lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2008).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Tấn Q1, sinh năm 1977; Nơi đăng ký thường trú: Số C, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (chết ngày 14/5/2024).

Người đại diện hợp pháp của bị hại là:

1/ Bà Nguyễn Thị K1, sinh năm 1975; nơi cư trú: số I, khóm V, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim S1, sinh năm 1979; nơi cư trú: Số C, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

3/ Ông Nguyễn Trung N, sinh năm 1986; nơi cư trú: Số C, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

4/ Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1988; nơi cư trú: Số C, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

5/ Bà Nguyễn Thị Kim X, sinh năm 1982; nơi cư trú: Số C, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện theo ủy quyền của bà K1, bà S1, ông N, bà T: Bà Nguyễn Thị Kim X, sinh năm 1982; nơi cư trú: Số C, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1/ Công ty TNHH T3

Trụ sở: Số B đường N, Khu A, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lương Quang T1 – chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn T2, sinh năm 1976; nơi thường trú: thôn Đ, xã B, huyện Â, tỉnh Hưng Yên; nơi ở hiện tại: Khu A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

2/ Ông Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1957; nơi cư trú: Số B khóm V, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

- *Người làm chứng*: Anh Trần Văn P1, sinh năm 1997; nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/12/2019 Công ty trách nhiệm hữu hạT3 (TNHH) ký hợp đồng thi công xây dựng với Ban Q2 xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn - Sở N1 (PTNT) tỉnh Vĩnh Long thi công gói thầu số 4 xây lắp kè thị trấn T, kè Chợ B, cống V, cống rạch Trà Mòn thuộc dự án Đê bao sông M, tỉnh Vĩnh Long (giai đoạn 2). Công ty TNHH T3 ban hành Quyết định thành lập Ban chỉ huy công trường thi công gồm 16 thành viên, Quyết định bổ nhiệm ông Phan Văn T2 làm Chỉ huy trưởng tại Ban chỉ huy công trình thi công.

Ngày 26/4/2024, Công ty TNHH T3 ký hợp đồng lao động với Nguyễn Thanh Q, sinh năm 1972 ngụ ấp H, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long để làm việc tại công trường xây dựng thuộc gói thầu số 4 và được điều động lái xe cuốc đến công trình kè Chợ B thuộc ấp M, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long để làm việc.

Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 10/05/2024, Nguyễn Thanh Q điều khiển xe cuốc nhãn hiệu KOMATSU 120 avance, màu sơn vàng tiến hành xúc cát cho đội

xây lắp đường cống thoát nước tại công trình kè Chợ B thuộc ấp M, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long làm việc. Lúc này, ông Nguyễn Tấn Q1 và ông Nguyễn Ngọc P là công nhân đội thi công hố ga và lắp đặt cống thoát nước đang đi trên thành tường bờ kè để kiểm tra hố ga của công trình chuẩn bị thi công. Khi đi đến hố ga phía sau xe cuốc do Nguyễn Thanh Q đang điều khiển thì ông Q1 và ông P thấy không có cừ tràm nên không xuống hố ga mà vẫn đứng trên thành tường bờ kè và đứng khuất ở phía sau xe cuốc của Nguyễn Thanh Q đang điều khiển. Trong lúc làm việc, Nguyễn Thanh Q không quan sát phía sau nên không thấy ông Q1 và ông P phía sau xe cuốc của mình. Sau khi đã xúc cát đầy gàu cuốc, Nguyễn Thanh Q thấy phía trên bờ phía bên trái của xe cuốc có người, nên nghĩ điều khiển cho cần và gàu cuốc về hướng ra sông sẽ không có người và an toàn nên Nguyễn Thanh Q điều khiển quay nhanh cần và gàu cuốc theo hướng từ trái qua phải, từ trước về sau dẫn đến phần gàu cuốc trúng vào vùng phía sau cổ của ông Q1 làm ông Q1 té ngã xuống nền đất nằm bất động, đồng thời gàu cuốc trúng vào tay phải của ông P đang đứng phía bên trái vị trí của ông Q1 nhưng không gây thương tích. Thấy vậy, Q dừng xe cuốc lại rồi cùng với ông P chở ông Q1 đến Trung tâm y tế huyện T cấp cứu. Sau đó, ông Q1 được chuyển đến Bệnh viện Đ điều trị và chuyển tiếp đến Bệnh viện C tại thành phố Hồ Chí Minh để điều trị thương tích, đến ngày 13/5/2024 do bệnh nặng và sức khỏe suy kiệt nên gia đình xin xuất viện về nhà, đến 01 giờ 40 phút ngày 14/5/2024 ông Q1 tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 286 ngày 22/05/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh V kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Tấn Q1 là do gãy, trật đốt sống cổ 2, 3 gây đứt dây chằng và đứt tủy cổ 2, 3 (C2, C3).

Ngày 08/07/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Thanh Q, về tội Vô ý làm chết người theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự.

Việc thu giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định tạm giữ 01 xe cuốc, mã hiệu KOMATSU PC120-6, kích thước bao: 7595 x 2490 x 2715mm, công suất động cơ: 62.5 Kw/2000rpm, vận tốc di chuyển: 0-4.8km/h, vận tốc quay: 0-10 v-ph, đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe cuốc, mã hiệu KOMATSU PC120-6, kích thước bao: 7595 x 2490 x 2715mm, công suất động cơ: 62.5 Kw/2000rpm, vận tốc di chuyển: 0-4.8km/h, vận tốc quay: 0-10 v-ph cho Công ty TNHH T3 do ông Phan Văn T2 là người đại diện theo ủy quyền nhận xong.

Phần dân sự: Bà Nguyễn Thị Kim X là đại diện hợp pháp và đại diện theo ủy quyền của bị hại Nguyễn Tấn Q1 đã nhận số tiền 250.000.000 đồng do bị cáo Nguyễn Thanh Q và Công ty TNHH T3 bồi thường (trong này, bị cáo Q bồi

thường 56.000.000 đồng và Công ty TNHH T3 bồi thường 194.000.000 đồng), bà X không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 99/CT-VKSTB ngày 18/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Q về tội "Vô ý làm chết người" theo quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh Q thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đối với Công ty TNHH T3 khi thi công công trình gói thầu số 4 đã có Kế hoạch tổng hợp, biện pháp an toàn lao động, vệ sinh môi trường, biện pháp thi công theo quy định, trong quá trình thi công có cấp phát đồ bảo hộ lao động cho công nhân theo quy định. Việc công nhân làm việc tại công trình tự ý không đội mũ bảo hộ lao động khi làm việc tại công trình là do lỗi của công nhân và Chỉ huy công trình thiếu kiên quyết, chế tài xử lý khi công nhân không thực hiện đầy đủ trang phục bảo hộ khi làm việc tại công trình, tuy nhiên đây không phải là nguyên nhân dẫn đến hậu quả làm nạn nhân Nguyễn Tấn Q1 tử vong. Do đó, Công ty TNHH T3 do ông Phan Văn T2 là người đại diện theo ủy quyền không đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động, về an toàn ở nơi đông người theo Điều 295 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, đây là lỗi vi phạm hành chính được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 20 Nghị định số 28 ngày 01/03/2020 của Chính phủ và thuộc thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T nên ngày 23/09/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T chuyển hồ sơ, tài liệu có liên quan đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T để xử lý vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH T3 theo thẩm quyền.

Đối với ông Nguyễn Ngọc P có bị phần gàu cuốc quơ trúng vào mặt sau của tay phải nhưng không gây thương tích gì, ông P không có yêu cầu gì về trách nhiệm hình sự và dân sự đối với Nguyễn Thanh Q nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T không đề cập là có cơ sở.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh Q về tội "Vô ý làm chết người". Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo Kiểm sát viên đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm tội "Vô ý làm chết người".

Áp dụng khoản 1 Điều 128; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 (Ba) năm đến 04 (Bốn) năm.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin lỗi bị hại và gia đình bị hại, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 10/05/2024, tại ấp M, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, Nguyễn Thanh Q là người đã có chứng chỉ sơ cấp nghề vận hành xe cuốc nhưng khi vận hành xe cuốc đã không tuân thủ quy tắc an toàn và không chú ý quan sát xung quanh, đã có hành vi điều khiển quay nhanh cần và gàu cuốc theo hướng từ trái qua phải, từ trước về sau dẫn đến phần gàu cuốc trúng vào vùng phía sau cổ của ông Nguyễn Tấn Q1 làm ông Q1 bị gãy, trật đốt sống cổ 2, 3 gây đứt dây chằng và đứt tủy cổ 2, 3 (C2, C3) dẫn đến tử vong.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh Q đã phạm vào tội "Vô ý làm chết người" được quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết về pháp luật, nhưng thiếu chú ý quan sát khi điều khiển, vận hành xe cuốc dẫn đến tai nạn làm chết bị hại. Chỉ vì không tuân thủ quy tắc an toàn lao động mà bị cáo gây ra cái chết cho anh Q1, gây mất mất đau thương cho gia đình bị hại. Do đó, cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hậu quả đã gây ra, nhằm mục đích răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người tốt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Q phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 128; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm tội "Vô ý làm chết người".

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (Ba) năm.

Thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án (ngày 20/11/2024).

Giao người bị kết án Nguyễn Thanh Q cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Q phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại

phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo